

Số: 13/2025/QĐST - HNGĐ

Điện Biên, ngày 31 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2025/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vàng Thị L - sinh năm 1997. Căn cước công dân số: 014197003255, cấp ngày 26/4/2021, nơi cấp: Cục C về trật tự xã hội. Nơi cư trú: Bản T, xã Q, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Mùa A D - sinh năm 1996. Căn cước công dân số: 011096008550, cấp ngày 08/8/2022, nơi cấp: Cục C về trật tự xã hội. Nơi cư trú: Bản T, xã Q, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vàng Thị L và anh Mùa A D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vàng Thị L và anh Mùa A D.

- Về con chung: Giao các cháu Mùa A S - sinh ngày 24/7/2016, Mùa Thị P - sinh ngày 10/12/2020 cho anh Mùa A D trực tiếp chăm sóc, trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của các con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức; Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung; nợ: Các bên không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí. Nguyên đơn, bị đơn đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí dân sự sơ thẩm, nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn, bị đơn.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 – Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã T, tỉnh Điện Biên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tòng Thị Lan